



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 317011

VEWL#: 68848

I-171: Y NC

EXIT VISÁ #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HO # : _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM PHAM DUC HOANG
Last Middle First

Current Address: 205/47 Tran van Dong F11 - Q3 - HCM City

Date of Birth: 1946 Place of Birth: Binh Dinh

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-28-75 To 01-16-1992
Years: 17 Months: 00 Days: 00

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>Đo Hải Lai</u>	<u>lại mẫu nết / làm bảo thủ</u>
<u>Phạm Đức Hoàng</u>	<u>đi</u>
<u>205/47 Trần Văn Đông</u>	
<u>Phường 11 - Quận 3 -</u>	
<u>T Phố Hồ Chí Minh -</u>	

If you are eligible and have not filed a Also, persons in the INS Form I-130 must

ria
so.
on



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

TELEPHONE:

IV#: 31704

VEWL#: 68848

I-171: Y NO

EXIT VISA #:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

(Two Copies)

HO # :

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM PHAM DUC HOANG
Last Middle First

Current Address: 205/47 Tran van Dong FH - Q3 HCM City

Date of Birth: 1946 Place of Birth: Birch Creek D

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-28-75 To 09-16-1992
Years: 17 Months: 0 Days: 15

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED:

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

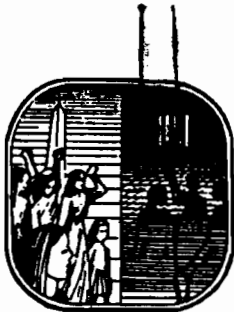
6. ADDITIONAL INFORMATION :

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 317011

VEWL#: 68848

I-171: Y NC

EXIT VISÁ #: _____

FORM _____

HO # : _____

who are or were formerly
not eligible for U.S.
be established.

DUC

Middle

HOANG

First

11. Q3 HCM City

h: VIET NAM

(Rank & Position,

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates: From 6/28/75 To 1/16/1992

Years: 17 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____

Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 5/25/1992



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 317011

VEWL#: 68848

I-171: Y NO

EXIT VISA #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HO # : _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM PHAM DUC HOANG
Last Middle First

Current Address: 205/47 Trần Văn Dạng F11. Q3 HCM City

Date of Birth: 1946 Place of Birth: VIET NAM

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6/28/75 To 1/16/992
Years: 17 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 5/25/1992

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Sai Gòn 24/3-92.

Kính gửi chị Khuê Minh B.C.

Có lẽ chị không cho là quá thường đột khi tôi viết gửi thư này đến bà và nhớ chị giúp đỡ tôi, 1 trong những người của chi đội VNCH đi tù mới về đột tét và qua là ra tôi đã viết nhớ chị sớm hôm nhưng ngại phải làm phiền đến chị nhiều. Hiện nay nhân dịp có người sang bên ấy và họ bảo là ở gần nhà chị nên tôi vội viết mấy dòng. Mong chị thông cảm và thư tới cho tôi.

Để khỏi làm mất quá nhiều thư giờ của chị, tôi xin lược bỏ bớt phần là Phạm - được Hoàng, đại úy cảnh sát quốc gia, tốt nghiệp Khoa 2 binh tập viên cảnh sát và đã làm Quản đốc Trung tâm huấn luyện (PIC) Quang Ngãi; đã làm Phó tá đặc biệt các tỉnh Quang Ngãi (1969-1972) Bình Định (1972-1973) và Phú Yên (1973-1975). Ngày 1/4/75. Phú Yên thất thủ, tôi được về BCH/CSQG Khu II Nha Trang rồi bị tước ra Phú quốc. Đến ngày 26/4/75 tôi tẩu vào Sài Gòn và trốn đi từ đó cho tới 16/01/92 được thả ra khỏi trại. Mặc dù trong suốt thời gian đi tù, tôi vẫn khai báo chức vụ cuối cùng là "Nhân viên CSQB Khu 2" nhưng họ vẫn giam giữ tôi gần 17 năm. Thời gian bị giam giữ quá lâu như thế, nên khi về tôi lại lần vào tình cảnh vô cùng túng thiếu mà cho đến giờ này cũng chưa hề được gì trong lúc những người được thả cũng đột nhiên như tã lết xong hồ sơ xin xuất cảnh theo diện HQ. Nội bất xuất tẩu của tôi là thiếu thốn tôi cũng vợ con chỉ sống chủ yếu do đồng lương lương tháng của tôi, lúc đó cuộc sống gia đình cũng khá đầy đủ và vợ chồng tôi mua sắm một số vật dụng trong nhà cũng vài ba món nữ trang. Khi tôi bị vào tù, vợ tôi và 3 đứa con (đầu lớn nhất lúc đó được 4 tuổi và đứa nhỏ nhất vừa tròn 19 ngày tuổi) phải sống vất vả qua ngày bằng cách bán đi những món nữ trang còn vật dụng trong nhà ở Tuy Hòa - Phú Yên thì đã bị cướp sạch. Chẳng được bao lâu thì vợ tôi không còn cái nào khai để sinh sống nên đành lấy chồng khác, một tài xế xe đò, để ổn định cuộc sống và nuôi dưỡng 3 đứa con dại. Hiện giờ vợ và 3 đứa con của tôi vẫn sống chung tại Cần Thơ.

Phần tôi, năm 1969 có sống chung với người vợ thứ (không có hôn thú) và năm 1972 chúng tôi có với nhau 1 bé gái là Phạm Mỹ Hằng. Mẹ con người vợ thứ của tôi hiện có hộ khẩu thường trú ở Sài Gòn về tôi cũng đang ở chung tại địa chỉ này (địa chỉ ghi trong giấy ra trại) nhưng vẫn nhập vào hộ khẩu chính thức để lập giấy chứng minh nhân dân lại tại Công An thành phố Hồ Chí Minh. Do vậy tôi cũng đã nhờ bạn bè chỉ cách "đi đường vòng" và có lẽ mọi thủ tục cũng sẽ xong. Vấn đề còn lại là vấn đề thời gian luật định của một việc mà Công An ở Tây Đô

hỏi và như vậy phải mất là 1 tháng nữa tôi mới hoàn tất được hồ sơ xin xuất cảnh theo diện HQ. Hiện tại, tôi đang rất túng thiếu và thiếu thốn mọi thứ nên đành xin viết thư và kêu theo đây làm sao giấy ra trại xin chỉ hướng dẫn và giúp đỡ cho. Tôi đặt niềm tin và hy vọng vào chị - Kính chúc chị vui, khỏe - Trĩ. Hoàng.

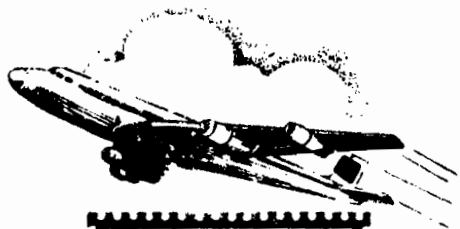


FROM: Phạm Đức Hoàng
205/47 Trần Văn Đông
F# Q3 TP/HCM



Released
1/16/92
179

APR 06 1992



TO: Chị KHUÊ MINH THU,
PO Box 5435 Arlington
VA 22205 - 0435
USA

FROM: Phạm Đức Hoàng
205/47 Trần Văn Đang
F# Q3 TP/HCM

SANTA ANA, CA
PM
31 MAR 34



Released
1/16/92
173

APR



BY AIR MAIL
PAR AVION

TC
- đã gửi ODP
- cho VN 25/4

I U # 317-011

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QT/TC, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Thủ Đức

Số 35 GRI

0 0 3 1 8 22 0 8 9 6 2

SUSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 666-BCA-TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Theo hành án văn, quyết định thả số

01

ngày 4

tháng 1

năm 1992

của BNV (A24)

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Phạm Đức Hoàng

Sinh năm 1946

Các tên gọi khác

Nơi sinh Bình Định

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 205/47 Trần Văn Đang

Quận 3 - TP. Hồ Chí Minh

Cán tội Đại úy nhân viên cảnh sát đặc biệt

Bị bắt ngày 28/06/1975

Án phạt

TTOT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tống án lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại 205/47 Trần Văn Đang, Q.3 -TP. Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

- Quá trình cải tạo ở trại anh Hoàng đã có cố gắng trong lao động, học tập và chấp hành nội quy của trại.

- Tiến đi đường đã cấp đủ từ trại về đến gia đình

SỞ NỘI VỤ TP. HCM

TP. HCM



Đang sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi cư trú

Trước ngày 18 tháng 1 năm 1992

Của Phạm Đức Hoàng

Danh

Lập tại

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

anh

Ngày 16 tháng 1 năm 1992

Nguyễn Thị Ngọc Phấn

CAFMAZ xác nhận

ĐIS có tên nam diễn đn

CAFMAZ ngày 11/11/1992

17/11/1992

[Signature]

Phạm Đức Hoàng

202/17 Trần Văn Bang

Quận 3 - TP. Hồ Chí Minh

Đã ủy nhân viên cảnh sát địa phương

TĐT

58/06/1992

202/17 Trần Văn Bang, Q.3 - TP. Hồ Chí Minh

- Ông trình tại tại ở trại anh Hoàng đã có ở trong
tên ông, học tập và chấp hành nội quy của trại.

Đã được chấp hành nội quy của trại.



Nơi có tên

Trước ngày 18 tháng 1 năm 1992

Ngày 18 tháng 1 năm 1992

Trước ngày 18 tháng 1 năm 1992

Hàng

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 13, 1992

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAM DUC HOANG BORN 1946 (IV 317011)

ADDRESS IN VIETNAM: 205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 68848

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEU, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


DAVID E. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88

9285805

Orderly Departure Program
Box 58 - US Embassy
APO AP 96546

PHAM DUC HOANG
205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 317011

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

IVPT/GWL

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 13, 1992

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAM DUC HOANG BORN 1946 (IV 317011)

ADDRESS IN VIETNAM: 205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH

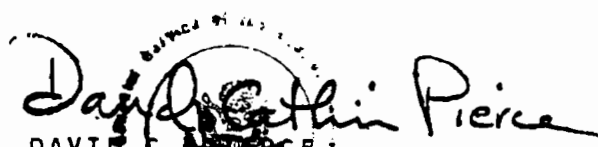
VEWL#: 68848

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEU, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88

9285805

Orderly Departure Program
Box 58 - US Embassy
APO AP 96546

PHAM DUC HOANG
205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 317011

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

IVPT/GWL



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

Date: April 25, 1992

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

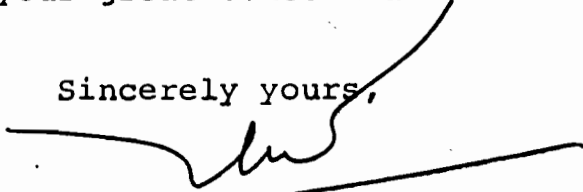
Dear Sir/Madam:

I am enclosing the Reeducation Release Certificate(s)
(Giay Ra Trai) of the following political prisoners
to update their records with your office:

1.	<u>PHAM DUC HOANG</u>	IV #	<u>317011</u>
2.	<u></u>	IV #	<u></u>
3.	<u></u>	IV #	<u></u>
4.	<u></u>	IV #	<u></u>
5.	<u></u>	IV #	<u></u>
6.	<u></u>	IV #	<u></u>
7.	<u></u>	IV #	<u></u>
8.	<u></u>	IV #	<u></u>
9.	<u></u>	IV #	<u></u>
10.	<u></u>	IV #	<u></u>

Thank you, as always, for your great concern and
assistance.

Sincerely yours,


Khúc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosure

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 13, 1992

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAM DUC HOANG

BORN

1946 (IV 317011)

ADDRESS IN VIETNAM: 205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH

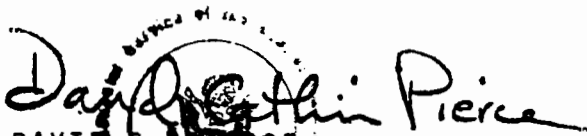
VEWL#: 68848

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88

9285805

Orderly Departure Program
Box 58 - US Embassy
APO AP 96546

PHAM DUC HOANG
205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 317011

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

IVPT/GWL

Orderly Departure Program
Box 58 - US Embassy
APO AP 96546

PHAM DUC HOANG
205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 317011

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

IVPT/GWL

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 13, 1992

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAM DUC HOANG

BORN

1946 (IV 317011)

ADDRESS IN VIETNAM: 205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 68848

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88

9285805

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 13, 1992

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAM DUC HOANG BORN 1946 (IV 317011)

ADDRESS IN VIETNAM: 205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH

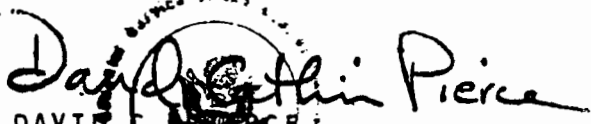
VEWL#: 68848

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88

9285805

Orderly Departure Program
Box 58 - US Embassy
APO AP 96546

PHAM DUC HOANG
205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 317011

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

IVPT/GWL

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 13, 1992

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAM DUC HOANG BORN 1946 (IV 317011)

ADDRESS IN VIETNAM: 205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH

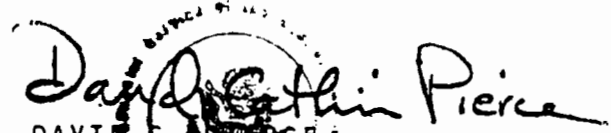
VEWL#: 68848

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


DAVID E. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88

9285805

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 13, 1992

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAM DUC HOANG BORN 1946 (IV 317011)

ADDRESS IN VIETNAM: 205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH

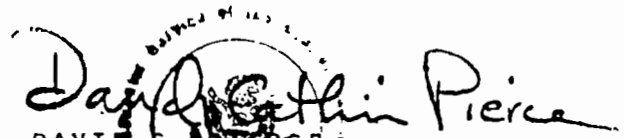
VEWL#: 68848

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


DAVID E. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88

9285805

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 13, 1992

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAM DUC HOANG BORN 1946 (IV 317011)

ADDRESS IN VIETNAM: 205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH

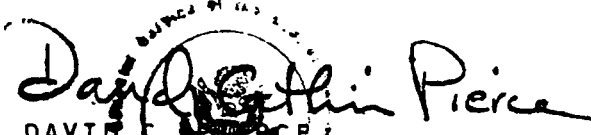
VEWL#: 68848

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88

9285805

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 13, 1992

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAM DUC HOANG BORN 1946 (IV 317011)

ADDRESS IN VIETNAM: 205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH

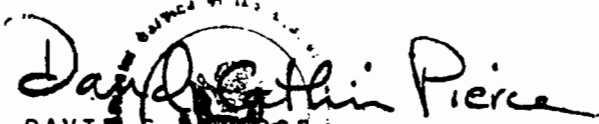
VEWL#: 68848

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88

9285805

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 13, 1992

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAM DUC HOANG BORN 1946 (IV 317011)

ADDRESS IN VIETNAM: 205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH

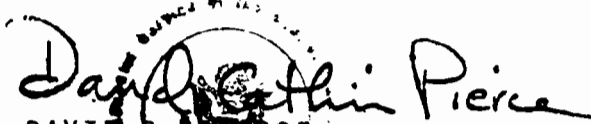
VEWL#: 68848

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


DAVID E. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88

9285805

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 13, 1992

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAM DUC HOANG BORN 1946 (IV 317011)

ADDRESS IN VIETNAM: 205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH

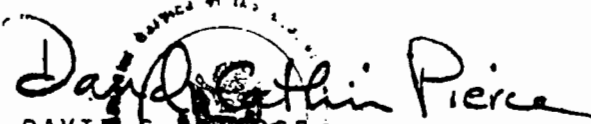
VEWL#: 68848

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND IMMIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88

9285805



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

Date: April 25, 1992

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

Dear Sir/Madam:

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

I am enclosing the Reeducation Release Certificate(s) (Giay Ra Trai) of the following political prisoners to update their records with your office:

1.	PHAM DUC HOANG	IV #	317011
2.		IV #	
3.		IV #	
4.		IV #	
5.		IV #	
6.		IV #	
7.		IV #	
8.		IV #	
9.		IV #	
10.		IV #	

Thank you, as always, for your great concern and assistance.

Sincerely yours,

Khúc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosure

Orderly Departure Program
Box 58 - US Embassy
APO AP 96546

PHAM DUC HOANG
205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 317011

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

IVPT/GWL

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 13, 1992

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAM DUC HOANG BORN 1946 (IV 317011)

ADDRESS IN VIETNAM: 205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH

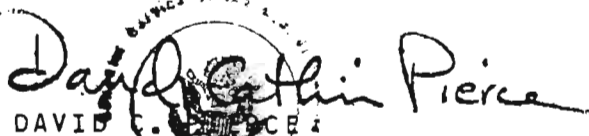
VEWL#: 68848

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND IMMIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88

9285805

DEPARTMENT OF STATE, U.S.A.

OFFICIAL BUSINESS

PENALTY FOR PRIVATE USE, \$300

AMERICAN EMBASSY
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP)
BOX 58

APO AP 96546

AN EQUAL OPPORTUNITY EMPLOYER



U.S. OFFICIAL MAIL

U.S. POSTAGE

PENALTY
FOR
PRIVATE
USE \$300
P.B. METER
2310954

0.29

Families of VN Political Prisoners Ass'n
P.O. BOX 5435
Arlington, VA 22205-0635

h/s Pham Duc Hoang
Xen + gửi về VN
Xen lại: h/s số này.
5/21/92

115 ATTN: IV- 317011 / / RAY

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 13, 1992

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAM DUC HOANG BORN 1946 (IV 317011)

ADDRESS IN VIETNAM: 205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 68848

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


DAVID E. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND IMMIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88

9285805

Orderly Departure Program
Box 58 - US Embassy
APO AP 96546

PHAM DUC HOANG
205/47 TRAN VAN DANG
Q 03
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 317011

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

IVPT/GWL